

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Đặc điểm tình hình

Năm 2022 là một năm đầy biến động của thị trường, ảnh hưởng lớn tới việc phát triển kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Tổng công ty VTC nói riêng. Tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn do chính sách mở cửa hội nhập ngày càng sâu rộng, dẫn đến cạnh tranh ngày càng khốc liệt, chi phí sản xuất ngày càng tăng, tỷ suất lợi nhuận ngày càng giảm. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, Tổng công ty VTC luôn thể hiện tinh thần quyết tâm cao, thực hiện chương trình hành động cụ thể để hoàn thành mục tiêu chiến lược trong giai đoạn mới. Tổng quan, Tổng công ty VTC có những thuận lợi và khó khăn như sau:

1.1 Thuận lợi

- Tổng công ty VTC luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Bộ Thông tin và Truyền thông trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đội ngũ lãnh đạo của Tổng công ty và các đơn vị thành viên đều có tinh thần đoàn kết, quyết tâm phấn đấu hoàn thành kế hoạch được Bộ Thông tin và Truyền thông giao.
- Một số sản phẩm dịch vụ của VTC vẫn duy trì được tập khách hàng trung thành, gắn bó lâu dài.
- Đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực. Đã và đang tiếp tục xây dựng hệ sinh thái gắn kết các sản phẩm, hỗ trợ và thúc đẩy phát triển các nền tảng, dịch vụ dịch vụ của VTC.

1.2 Khó khăn

- Mô hình kinh doanh game truyền thống gặp nhiều thử thách và khó khăn trong năm 2022, và dự đoán sẽ còn tiếp diễn tới năm 2023. Chi phí bản quyền, chi phí Marketing cho các sản phẩm game ngày càng tăng cao.
- Dịch vụ Trung gian thanh toán và Thương mại điện tử cũng vấp phải nhiều cạnh tranh do ngày càng nhiều công ty được cấp giấy phép kinh doanh trung gian thanh toán. Các đối tác chuyển dịch phương thức thanh toán sang Ví điện tử- ngân hàng.

- Thay đổi thói quen người tiêu dùng, sự phát triển của truyền hình Internet, phát triển của CNTT – CDS... dẫn tới khó khăn cho các dịch vụ truyền thống. Dịch vụ viễn thông có quy mô nhỏ, hạ tầng truyền dẫn tương đối lạc hậu, năng lực cạnh tranh thấp.

- Một số dịch vụ truyền thống của Tổng công ty VTC đã đến giai đoạn thoái trào, các dịch vụ mới đang trong giai đoạn nghiên cứu, đầu tư, cần nguồn lực lớn về công nghệ và tài chính để có thể đáp ứng nhu cầu đầu tư vào hạ tầng, nền tảng, sản phẩm.

- Khoản nợ với Đài VOV, Đài VTC do chia tách chưa được giải quyết dứt điểm nên Tổng công ty bị thiếu vốn đầu tư cho sản phẩm dịch vụ mới. sản xuất kinh doanh.

- Nhân sự có năng lực thực hiện mảng công nghệ còn thiếu và yếu, chất lượng chưa thực sự cạnh tranh nên ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án kinh doanh mới.

Trong tình hình thuận lợi và khó khăn như trên, với nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBNV trong Tổng công ty, kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1				
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.759	1.680	2.251
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24	24,3	37,8
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	20,4	28,7
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	180	249	355
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	542	457	739
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	140,9	142,7	201,8
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3,5	3,7	9,8
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	137,4	139,0	192,0

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án

Trong năm 2022, Tổng công ty VTC không có dự án có tổng mức đầu tư từ nhóm B trở lên.

2. Các khoản đầu tư tài chính

Tại ngày 31/12/2022, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là tiền gửi có kỳ hạn từ trên 03 tháng đến dưới 12 tháng có giá trị 234.379.000.000 VND được gửi tại các ngân hàng thương mại với lãi suất từ 7%/năm đến 11,5%/năm.

Tại ngày 31/12/2022, các đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn có giá trị 15.000.000.000 VND đã được dùng làm tài sản thế chấp cho các khoản vay từ ngân hàng.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Tình hình hoạt động, đầu tư của các công ty mà Tổng công ty VTC nắm trên 50% vốn điều lệ, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

Bảng số 3: Tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh tại các công ty con do Công ty mẹ nắm cổ phần chi phối

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ	Tổng tài sản	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tổng nợ phải trả
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ									
1.1	Công ty TNHH MTV viễn thông số VTC	67,0	67,0	101,6	86,8	2,5	1,5	0,1	7,2	33,2
1.2	Công ty TNHH MTV giải pháp Công nghệ Truyền thông VTC	30,0	4,0	9,5	44,3	0,3	0,2	0,0	4,7	1,7
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1	Công ty Cổ phần VTC Dịch vụ Di động	20,0	10,2	126,4	789,2	17,2	13,6	8,1	88,5	92,8
2.2	Công ty Cổ phần Netviet truyền thông Đa phương tiện	15,0	7,7	78,5	54,8	2,1	1,6	0,3	5,4	61,9
2.3	Công ty Cổ phần kinh doanh Thiết bị truyền thông VTC	6,1	3,1	1,4	-	-	-	-	-	3,8

Ghi chú: Lợi nhuận nộp về Công ty mẹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Ngọc Bảo